ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 119 /KH-UBND	*Hà Giang, ngày 11 tháng 4 năm 2019*

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng công chức (cấp tỉnh, huyện) và viên chức tỉnh Hà Giang năm 2019

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 về việc ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức, Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Kết luận số 434-KL/TU ngày 06/03/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức (cấp tỉnh, cấp huyện) và viên chức tỉnh Hà Giang năm 2019 và Kết luận số 445-KL/TU ngày 09/4/2019 của Thường trực Tỉnh ủy về công tác tổ chức, cán bộ;

Căn cứ Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh về tinh giản biên chế công chức hành chính, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2015-2021;

Căn cứ Quyết định số 2965/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Hà Giang năm 2019 và Quyết định số 2966/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc tạm giao chỉ tiêu số lượng người làm việc, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Hà Giang năm 2019;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức (cấp tỉnh, huyện) và viên chức tỉnh Hà Giang năm 2019 với các nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG

1. Mục đích

Việc tuyển dụng công chức (cấp tỉnh, huyện) và viên chức nhằm bổ sung nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm cho những cơ quan, đơn vị còn thiếu người làm việc so với biên chế, số lượng người làm việc được giao năm 2019 và có nhu cầu đăng ký tuyển dụng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

2.1. Việc tuyển dụng công chức, viên chức phải căn cứ vào chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc được giao, nhu cầu tuyển dụng của các cơ quan, đơn vị và phải đảm bảo tỷ lệ tinh giản biên chế hằng năm theo lộ trình tại Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh và các văn bản khác có liên quan.

2.2. Người được tuyển dụng phải có trình độ chuyên môn, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm; có phẩm chất đạo đức tốt; am hiểu chính sách pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực đăng ký tuyển dụng, có khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

3. Nguyên tắc tuyển dụng

3.1. Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

3.2. Bảo đảm tính cạnh tranh.

3.3. Tuyển chọn đúng người, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và bảo đảm trình độ chuyên môn, chuyên ngành đào tạo theo vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp.

3.4. Người đăng ký dự tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển. Các trường hợp khai man, giả mạo hồ sơ sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng và xử lý theo quy định của pháp luật. Người đăng ký dự tuyển không được bổ sung các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

3.5. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ nhận hồ sơ đăng ký tuyển dụng theo Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận hồ sơ của những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về việc tiếp nhận hồ sơ. Khi người dự tuyển có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo yêu cầu và có đầy đủ hồ sơ theo quy định thì không được từ chối tiếp nhận hồ sơ.

3.6. Các vị trí việc làm có yêu cầu tuyển một trong các trình độ như đại học trở lên, cao đẳng trở lên, trung cấp trở lên: Nếu người dự tuyển có trình độ đào tạo cao hơn so với yêu cầu của vị trí cần tuyển thì người dự tuyển phải thực hiện tuyển dụng ở trình độ đào tạo. Khi trúng tuyển sẽ xếp lương theo trình độ đào tạo.

3.7. Các vị trí việc làm chỉ yêu cầu tuyển một trong các trình độ như thạc sĩ, đại học, cao đẳng, trung cấp: Nếu người dự tuyển có trình độ cao hơn mà tự nguyện đăng ký tuyển vào vị trí việc làm đó thì người dự tuyển phải thực hiện tuyển dụng ở trình độ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Khi trúng tuyển chỉ xếp lương ở trình độ tương ứng theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển (không xếp lương theo trình độ đào tạo cao hơn).

3.8. Các cơ quan, đơn vị xem xét ưu tiên tuyển dụng đối với những người đang hợp đồng làm việc tại xã trên địa bàn tỉnh theo Đề án số 07-ĐA/TU của Tỉnh ủy và Đề án 600, Dự án 500 của Trung ương; sinh viên cử tuyển có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đáp ứng được vị trí việc làm cần tuyển (nếu có).

II. CHỈ TIÊU VÀ ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ TUYỂN DỤNG

1. Chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng

1.1. Chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng công chức cấp tỉnh, cấp huyện: Tổng số **145** chỉ tiêu của 24 cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng. Trong đó:

- Công chức cấp tỉnh: **75 chỉ tiêu.**

- Công chức cấp huyện: **70 chỉ tiêu.**

(Chi tiết tại Biểu tổng hợp số 01 kèm theo)

1.2. Chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng viên chức: Tổng số **311** chỉ tiêu của 14 cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng.

(Chi tiết tại Biểu tổng hợp số 02 kèm theo)

2. Điều kiện đăng ký tuyển dụng

2.1. Những người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức, viên chức:

a) Có Quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.

b) Đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có đơn đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;

d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển;

đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

g) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức, viên chức

a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục (đối với tuyển dụng công chức). Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng (đối với tuyển dụng viên chức).

III. HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG TUYỂN DỤNG

1. Đối với tuyển dụng công chức (cấp tỉnh, huyện)

1.1. Tiếp nhận công chức không qua thi tuyển; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên

a) Đối tượng

- Người có ít nhất 05 năm công tác ở vị trí việc làm yêu cầu trình độ đào tạo đại học trở lên phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc (không kể thời gian tập sự, thử việc, nếu có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn), gồm:

+ Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập;

+ Người hưởng lương trong lực lượng vũ trang (quân đội, công an) và người làm công tác cơ yếu;

+ Người đang giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc được cử làm người đại diện phần vốn nhà nước giữ các chức danh quản lý tại doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

- Người đã là cán bộ, công chức từ cấp huyện trở lên sau đó được cấp có thẩm quyền điều động, luân chuyển đến làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập, lực lượng vũ trang, cơ yếu, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp hoặc được bổ nhiệm giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc được cử làm người đại diện phần vốn nhà nước giữ chức danh quản lý tại doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

- Cán bộ cấp xã theo quy định tại Khoản 2 Điều 61 Luật Cán bộ, công chức khi thôi giữ chức vụ theo nhiệm kỳ; công chức cấp xã theo quy định tại Khoản 3 Điều 61 Luật Cán bộ, công chức đã có thời gian làm công chức cấp xã từ đủ 60 tháng trở lên không kể thời gian tập sự, thử việc.

b) Tiêu chuẩn và điều kiện

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao. Không trong thời gian xem xét kỷ luật hoặc đang bị thi hành quyết định kỷ

luật của cơ quan có thẩm quyền, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Toà án mà chưa được xoá án tích, đang bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng;

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm; có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc; có chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản và các văn bằng, chứng chỉ khác theo tiêu chuẩn ngạch công chức.

c) Hình thức kiểm tra, sát hạch

- Kiểm tra hồ sơ: Kiểm tra hồ sơ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng, nếu đảm bảo các yêu cầu về đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện sẽ được xem xét quyết định tuyển dụng vào công chức hoặc tham gia sát hạch (đối với các trường hợp phải sát hạch).

- Tổ chức sát hạch (đối với các trường hợp phải qua sát hạch):

+ Sát hạch trình độ hiểu biết chung về: Hệ thống chính trị, Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Cán bộ, công chức và văn bản liên quan;

+ Sát hạch về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; kiến thức chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến vị trí việc làm cần tuyển;

+ Trả lời câu hỏi trực tiếp của thành viên Hội đồng kiểm tra, sát hạch: Hiểu biết chung về tình hình kinh tế xã hội của địa phương; hiểu biết về cơ quan đơn vị đăng ký tuyển dụng, lý do người dự tuyển đăng ký tuyển dụng vào vị trí việc làm; ứng xử trong hoạt động công vụ của công chức.

+ Hình thức sát hạch: Phỏng vấn trực tiếp người dự tuyển. Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

d) Xác định người trúng tuyển đối với các trường hợp phải sát hạch

- Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau: Có điểm sát hạch đạt từ 50 điểm trở lên; có kết quả xét tuyển cao hơn lấy từ cao xuống thấp (nếu một vị trí tuyển dụng có từ 02 người trở lên tham gia kiểm tra, sát hạch); trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả sát hạch bằng nhau ở một vị trí cần tuyển dụng thì xác định kết quả trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Người có điểm sát hạch phần năng lực chuyên môn nghiệp vụ cao hơn; Thương binh, người được hưởng chính sách như thương binh; Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương

binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động; Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ; Người có kinh nghiệm công tác trong ngành, lĩnh vực cần tuyển dụng nhiều năm hơn.

- Nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên trên thì Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, sát hạch xem xét, báo cáo đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định người trúng tuyển.

*1.2. **Đối với xét tuyển công chức** (ngoài đối tượng nêu tại Khoản 1.1 Mục 1 Phần III Kế hoạch này)*

a) Đối tượng: Là những người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký tuyển dụng theo quy định tại Khoản 2 Mục II của Kế hoạch này, cam kết tình nguyện làm việc từ 05 năm trở lên tại tỉnh (nếu trúng tuyển).

b) Nội dung xét tuyển được thực hiện theo 02 vòng như sau:

- Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Thời gian phỏng vấn: 30 phút.

c) Cách tính điểm:

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

- Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm phỏng vấn và điểm ưu tiên (nếu có). Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

- Điểm ưu tiên được xác định như sau:

+ Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

+ Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 05 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

+ Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

+ Trường hợp người dự xét tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

d) Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức:

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có điểm phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng điểm ưu tiên cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm;

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng, người có kết quả điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển;

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

2. Đối với tuyển dụng viên chức: Giao các Sở và cơ quan ngang sở, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố thực hiện tuyển dụng theo quy định của pháp luật. Cụ thể như sau:

2.1. Đối tượng: Là những người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký tuyển dụng theo quy định tại Khoản 2 Mục II của Kế hoạch này.

2.1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển.

2.2. Nội dung xét tuyển: Thực hiện theo 02 vòng.

- Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2: Phỏng vấn hoặc thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định hình thức phỏng vấn hoặc thực hành phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Thời gian phỏng vấn 30 phút; thời gian thực hành do người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định.

2.3. Cách tính điểm

- Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100.

- Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm phỏng vấn hoặc thực hành và điểm ưu tiên (nếu có). Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn hoặc thực hành.

- Điểm ưu tiên được xác định như sau:

+ Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm tại vòng 2;

+ Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 05 điểm vào kết quả điểm tại vòng 2;

+ Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm tại vòng 2.

+ Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm xét tuyển.

2.4. Xác định người trúng tuyển

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có điểm phỏng vấn hoặc điểm thực hành đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng điểm ưu tiên cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có điểm phỏng vấn hoặc thực hành cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

IV. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, HỒ SƠ TUYỂN DỤNG VÀ NỘP HỒ SƠ TUYỂN DỤNG

1. Đối với tiếp nhận công chức không qua thi; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên

Thành phần hồ sơ gồm:

a) Công văn đề nghị của cơ quan, đơn vị có nhu cầu tiếp nhận công chức không qua thi tuyển *(do lãnh đạo cơ quan, đơn vị ký, đóng dấu),* trong đó có mô tả vị trí việc làm cần tuyển, số biên chế giao mà chưa sử dụng, số người nghỉ hưu, tinh giản biên chế, thôi việc, chuyển công tác 02 năm liền kề thời điểm đề nghị tuyển dụng.

b) Bản sơ yếu lý lịch theo mẫu số 2c ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06 tháng 10 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó công tác trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

c) Bản sao giấy khai sinh.

d) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

đ) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

e) Phiếu lý lịch tư pháp do Sở Tư pháp nơi thường trú cấp (đối với trường hợp là viên chức, người làm việc tại doanh nghiệp nhà nước).

g) Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác và các hình thức khen thưởng đã đạt được, có nhận xét và xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó công tác hoặc bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan quản lý cán bộ, công chức cấp xã và ý kiến đồng ý cho chuyển công tác.

h) Các Quyết định bổ nhiệm ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp, quyết định chuyển xếp ngạch bậc lương, quyết định nâng lương lần cuối.

i) Đơn đề nghị xét chuyển thành công chức từ cấp huyện trở lên.

2. Đối với tuyển dụng công chức, viên chức

2.1. Hồ sơ tuyển dụng (bao gồm cả công chức, viên chức)

a) Phiếu đăng ký dự tuyển (mẫu phiếu kèm theo Kế hoạch này)

b) Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển (đối với tuyển dụng công chức) và 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển (đối với tuyển dụng viên chức).

c) Bản sao giấy khai sinh (đối với tuyển dụng công chức).

d) Bản sao các văn bằng tốt nghiệp chuyên môn, chuyên ngành và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển; chứng chỉ ngoại ngữ, tin học, các văn bằng chứng chỉ khác theo quy định, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt.

đ) Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định hiện hành.

e) 02 ảnh cỡ 4cm x 6cm cùng loại chụp từ 06 tháng trở lại tính đến thời điểm đăng ký dự tuyển, ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh.

g) 02 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận.

h) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng được ưu tiên trong tuyển dụng (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

*2.2. **Nộp Hồ sơ tuyển dụng***

a) Hồ sơ tuyển dụng công chức:

- Người dự tuyển có nhu cầu đăng ký tuyển dụng vào cơ quan, đơn vị nào thì nộp Hồ sơ tuyển dụng tại cơ quan, đơn vị đó qua Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh *(đối với sở và cơ quan ngang sở; riêng Cơ quan Ủy ban Kiểm tra - Thanh tra tỉnh nộp tại trụ sở làm việc)* và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hành chính thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các huyện, thành *(đối với vị trí tuyển dụng công chức cấp huyện)*. Thời gian thu Hồ sơ tuyển dụng có thông báo riêng.

- Các cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng có trách nhiệm tổng hợp danh sách, hồ sơ tuyển dụng gửi Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.

b) Hồ sơ tuyển dụng viên chức:

- Đối với các sở, cơ quan ngang sở và UBND các huyện, thành phố: Người dự tuyển nộp Hồ sơ tuyển dụng theo nội dung Điểm a Khoản 2.2 nêu trên.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh: Người dự tuyển có nhu cầu đăng ký tuyển dụng vào cơ quan nào thì nộp Hồ sơ tuyển dụng tại trụ sở cơ quan đó. Thời gian, địa điểm cụ thể thu Hồ sơ tuyển dụng có thông báo riêng.

V. THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

1. Đối với tuyển dụng công chức

1.1. Hội đồng tuyển dụng (gọi tắt là Hội đồng) do Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập gồm 05 thành viên, thành phần gồm:

(1) Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh;

(2) Phó Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tổ chức – Nội vụ tỉnh (Giám đốc Sở Nội vụ);

(3) Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là đồng chí Nguyễn Văn Hiến - Phó Trưởng Ban Tổ chức – Nội vụ tỉnh;

(4) 01 Ủy viên là đồng chí Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân tỉnh.

(5) 01 Ủy viên là đồng chí Trưởng phòng Nội chính - Pháp chế thuộc Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân tỉnh.

1.2. Hội đồng tuyển dụng được thành lập các Ban, bộ phận giúp việc cho Hội đồng theo quy định của pháp luật.

2. Đối với tuyển dụng viên chức

Hội đồng tuyển dụng do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có nhu cầu tuyển dụng theo Kế hoạch này quyết định thành lập; số lượng, thành phần Hội đồng thực hiện theo quy định của pháp luật về tuyển dụng viên chức, trong đó có 01 thành viên là công chức của Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh.

VI. GIÁM SÁT TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Ban Giám sát kỳ tuyển dụng công chức, viên chức được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập theo quy định tại Đề án số 07-ĐA/TU ngày 07/4/2017 của Tỉnh ủy về đổi mới công tác tuyển dụng công chức, viên chức tỉnh Hà Giang giai đoạn 2017 - 2020.

VII. KINH PHÍ TỔ CHỨC KỲ TUYỂN DỤNG

Về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng công chức, viên chức thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh

Là cơ quan đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch này theo quy định và có trách nhiệm:

- Đôn đốc, thẩm định và phải chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định của mình đối với chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng của các cơ quan, đơn vị chưa đảm bảo tỷ lệ tinh giản biên chế và các cơ quan, đơn vị đăng ký chuyên ngành tuyển dụng chưa đảm bảo vị trí việc làm để hoàn thiện, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trước khi thông báo tuyển dụng theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định, tổng hợp hồ sơ và tham mưu tổ chức tuyển dụng công chức theo quy định.

- Cử thành viên tham gia Hội đồng tuyển dụng viên chức của các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Ban Giám sát kỳ tuyển dụng công chức, viên chức theo Đề án số 07-ĐA/TU ngày 07/4/2017 của Tỉnh ủy để thực hiện nhiệm vụ giám sát kỳ tuyển dụng theo quy định của pháp luật.

- Ban hành quyết định tuyển dụng, xếp lương đối với công chức trúng tuyển và phân công công tác về các cơ quan, đơn vị đăng ký tuyển dụng sau khi có quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

2.1. Về số liệu thực trạng, chỉ tiêu và chuyên ngành đăng ký tuyển dụng

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải tự chịu trách nhiệm cá nhân về số liệu thực trạng và chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng đã được Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh thẩm định đảm bảo phù hợp lộ trình tỷ lệ tinh giản biên chế theo Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh; cơ quan, đơn vị nào không trung thực hoặc tổ chức tuyển dụng vượt quá chỉ tiêu được phê duyệt..., dẫn đến không đảm bảo tỷ lệ tinh giản biên chế theo quy định sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định hiện hành.

Riêng cơ quan, đơn vị đã được Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh thẩm định đăng ký chỉ tiêu tuyển dụng cao hơn số được tuyển, không đảm bảo được lộ trình tinh giản biên chế theo Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh và đăng ký chuyên ngành tuyển dụng chưa phù hợp với vị trí việc làm hoặc không có trong Đề án vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị đã được UBND tỉnh phê duyệt, phải tiến hành rà soát lại gửi Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trước khi thông báo tuyển dụng, cụ thể như sau:

a) Đối với tuyển dụng công chức:

- Về chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng (02 đơn vị): Sở Tư pháp và UBND huyện Đồng Văn có trách nhiệm rà soát lại và điều chỉnh chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng hoặc có giải pháp cụ thể đảm bảo tỷ lệ tinh giản biên chế của đơn vị theo Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh.

- Về chuyên ngành đăng ký tuyển dụng: Các Sở Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng; UBND các huyện: Mèo Vạc, Xín Mần, Vị Xuyên, Đồng Văn, Bắc Quang, Hoàng Su Phì, Quản Bạ có trách nhiệm rà soát, điều chỉnh lại vị trí việc làm đảm bảo phù hợp, thống nhất theo quy định.

b) Đối với tuyển dụng viên chức:

- Về chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng (08 đơn vị): Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện Mèo Vạc, Xín Mần, Bắc Mê, Hoàng Su Phì, Vị Xuyên, Đồng Văn có trách nhiệm rà soát lại và điều chỉnh chỉ tiêu hoặc có giải pháp cụ thể đảm bảo tỷ lệ tinh giản biên chế của đơn vị theo Kế hoạch số 182/KH-UBND ngày 13/6/2018 của UBND tỉnh.

- Về chuyên ngành đăng ký tuyển dụng: Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, UBND huyện Đồng Văn và huyện Vị Xuyên có trách nhiệm rà soát, điều chỉnh lại vị trí việc làm đảm bảo phù hợp, thống nhất theo quy định.

c) Thời gian hoàn thành việc rà soát, điều chỉnh các nội dung nêu trên gửi Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh trước ngày 18/4/2019. Quá thời hạn nêu trên, cơ quan, đơn vị nào không gửi văn bản thì không được tổ chức tuyển dụng theo Kế hoạch này.

2.2. Đối với tuyển dụng công chức

a) Các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tuyển dụng công chức theo quy định và Kế hoạch này.

b) Sở Tài chính: Ngoại nội dung nêu trên, có trách nhiệm phối hợp với Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh thẩm định dự toán kinh phí tổ chức tuyển dụng công chức trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định.

2.3. Đối với tuyển dụng viên chức

a) Giao các Sở và cơ quan ngang Sở, đơn vị sự nghiệp thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh, Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp với Ban Tổ chức – Nội vụ tỉnh tổ chức tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật và Kế hoạch này. Kết thúc kỳ tuyển dụng báo cáo kết quả về Uỷ ban nhân dân tỉnh (qua Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh tổng hợp).

Thời gian tuyển dụng: Các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyển dụng ngay sau khi Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch này *(trừ các cơ quan, đơn vị phải hoàn thiện việc rà soát, điều chỉnh nội dung theo Khoản 2.1 Mục 2 Phần VIII Kế hoạch này).*

b) Đối với việc tuyển dụng viên chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện: Đề nghị đồng chí Bí thư các Huyện, Thành ủy trực tiếp lãnh chỉ đạo việc tuyển dụng đảm bảo chặt chẽ, minh bạch, khách quan theo đúng quy định.

3. Báo Hà Giang, Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trung tâm Thông tin - Công báo thuộc Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND và UBND tỉnh

Có trách nhiệm thông báo công khai nội dung Kế hoạch này để các cá nhân, cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan biết và thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyển dụng công chức (cấp tỉnh, huyện) và viên chức tỉnh Hà Giang năm 2019; trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc vượt quá thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời phối hợp với Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh để được hướng dẫn hoặc để tổng hợp, báo cáo trình Uỷ ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:
- TTr. Tỉnh ủy;
- TTr. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh: LĐVP, Trưởng phòng KTTH, NCPC, Trung tâm TT-CB (để đăng CTT);
- Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh (TCCBCCVC3b);
- Các Sở và cơ quan ngang sở, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Các tổ chức Hội đặc thù thuộc tỉnh;
- Các Huyện, Thành ủy, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang, Đài PT-TH tỉnh (để tuyên truyền);
- VNPT ioffice;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG

BIỂU TỔNG HỢP NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch số 119 /KH-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế công chức		Tổng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển				Tiếp nhận công chức không qua thi tuyển; Xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện	Xét tuyển	Ghi chú
		Giao năm 2019	*Thực hiện đến thời điểm đăng ký (tháng 02/2019)*		*Tên vị trí việc làm*	*Số lượng*	*Trình độ chuyên môn*	*Chuyên ngành*			
A	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*
TỔNG CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG				**145**		**145**			**50**	**95**	
1	Sở Giao thông vận tải	45	36	8	Phó Chánh Thanh tra Sở	1	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí động lực	1		
					Quản lý vận tải	1	Đại học	Kinh tế vận tải		1	
					Kế toán Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh	1	Đại học	Kế toán		1	
					Thanh tra	1	Đại học	Xây dựng cầu đường bộ		1	
					Chánh Văn phòng Ban An toàn giao thông	1	Đại học	Xây dựng đường bộ	1		
					Phó trưởng Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông; Phó trưởng Phòng Kế hoạch tài chính	2	Đại học	Xây dựng cầu đường bộ	2		
					Quản lý Tài chính kế toán	1	Đại học	Kế toán	1		
2	Sở Công thương	41	36	4	Kế toán văn phòng	1	Đại học	Kế toán		4	
					Phụ trách lĩnh vực quản lý Nhà nước kỹ thuật an toàn môi trường	1		Khai thác mỏ			
					Quản lý tài chính - kế toán	1		Quản trị kinh doanh			
					Quản lý thương mại - dịch vụ	1		Tài chính doanh nghiệp			

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế công chức		Tổng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển				Tiếp nhận công chức không qua thi tuyển; Xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện	Xét tuyển	Ghi chú
		Giao năm 2019	*Thực hiện đến thời điểm đăng ký (tháng 02/2019)*		*Tên vị trí việc làm*	*Số lượng*	*Trình độ chuyên môn*	*Chuyên ngành*			
3	Sở Tài nguyên và Môi trường	44	39	2	Kế toán	1	Đại học	Tài chính ngân hàng		1	Có chuyên ngành đăng ký tuyển dụng chưa phù hợp
					Quản lý chất thải; Quản lý đa dạng sinh học và kiểm soát ô nhiễm môi trường	1	Đại học	Quản lý tài nguyên rừng và môi trường	1		
4	Sở Tư pháp	28	26	2	Chuyên viên Quản lý hành chính tư pháp	1	Đại học	Luật		1	Rà soát lại đảm bảo tính giản biên chế (thẩm định chỉ được tuyển 01)
					Kế toán	1	Đại học	Tài chính - Kế toán		1	
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	44	39	5	Tổng hợp kinh tế xã hội	2	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh, Tài chính, quy hoạch vùng và đô thị		2	Có chuyên ngành đăng ký tuyển dụng chưa phù hợp
					Quản lý kế hoạch và đầu tư	3	Đại học	Tiếng Anh hoặc tiếng Đức, Kinh tế quốc tế		3	
6	Sở Y tế	62	54	7	Quản lý hành nghề y dược	1	Đại học	Bác sĩ		1	
					Quản lý nghiệp vụ y	1	Đại học	Điều dưỡng	1		
					Văn thư lưu trữ	1	Cao đẳng	Văn thư, lưu trữ		1	
					Quản lý nghiệp vụ dược	1	Đại học	Dược sĩ	1		
					Quản lý đăng ký và chứng nhận sản phẩm	1	Đại học	Bác sĩ		1	
					Thông tin truyền thông về kế hoạch hóa gia đình	1	Đại học	Dược sĩ		1	
					Quản lý nhân sự và đội ngũ	1	Đại học	Tài chính		1	
7	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	42	39	1	Quản lý về du lịch	1	Đại học	Du lịch		1	
8	Sở Ngoại vụ	26	23	1	Biên, Phiên dịch	1	Đại học	Tiếng Trung		1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế công chức		Tổng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển				Tiếp nhận công chức không qua thi tuyển; Xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện	Xét tuyển	Ghi chú
		Giao năm 2019	*Thực hiện đến thời điểm đăng ký (tháng 02/2019)*		*Tên vị trí việc làm*	*Số lượng*	*Trình độ chuyên môn*	*Chuyên ngành*			
9	Sở Nông nghiệp và PTNT	360	336	21	Quản lý tổ chức và biên chế	1	Đại học	Cử nhân công tác xã hội	1		Có chuyên ngành đăng ký tuyển dụng chưa phù hợp
					Quản lý tài chính kế toán	1	Đại học	Kế toán	1		
					Quản lý kinh tế hợp tác xã và trang trại	1	Đại học	Phát triển nông thôn		1	
					Quản lý giống và kỹ thuật chăn nuôi	1	Đại học	Nuôi trồng Thủy sản		1	
					Quản lý dịch bệnh	1	Đại học	Chăn nuôi Thú y		1	
					Kiểm lâm	3	Đại học	Lâm nghiệp		3	
						4		Lâm sinh		4	
						1		Quản lý tài nguyên rừng		1	
						1		Quản lý tài nguyên rừng và tài nguyên thiên nhiên		1	
						1		Quản lý tài nguyên rừng và môi trường		1	
						1		Nông lâm kết hợp		1	
					Kế toán	1	Cao đẳng	Kế toán		1	
					Quản lý trồng trọt	1	Đại học	Trồng trọt		1	
					Quản lý bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên	1	Đại học	Lâm học		1	
					Quản lý kinh tế hợp tác xã và trang trại	1	Đại học	Phát triển nông thôn		1	
					Kế toán	1	Đại học	Tài chính ngân hàng		1	
10	Sở Giáo dục và Đào tạo	55	51	4	Quản lý giáo dục trung học phổ thông	1	Đại học trở lên	Các chuyên ngành Sư phạm	4		
					Quản lý Kế hoạch - Thống kê	1		Các chuyên ngành Sư phạm			
					Quản lý giáo dục dân tộc	1		Các chuyên ngành Sư phạm			
					Quản lý nhân sự và đội ngũ	1		Các chuyên ngành Sư phạm			

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế công chức		Tổng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển				Tiếp nhận công chức không qua thi tuyển; Xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện	Xét tuyển	Ghi chú
		Giao năm 2019	*Thực hiện đến thời điểm đăng ký (tháng 02/2019)*		*Tên vị trí việc làm*	*Số lượng*	*Trình độ chuyên môn*	*Chuyên ngành*			
11	Sở Xây dựng	35	33	2	Quản trị công nghệ thông tin	1	Cao đẳng	Công nghệ thông tin		1	Có chuyên ngành đăng ký tuyển dụng chưa phù hợp
					Quản lý hoạt động xây dựng, chất lượng công trình xây dựng	1	Đại học	Xây dựng dân dụng		1	
12	Sở Tài chính	55	49	3	Quản lý công sản	1	Đại học	Tài chính Ngân hàng		1	
					Quản lý tài chính doanh nghiệp	1		Tài chính doanh nghiệp		1	
					Quản lý công nghệ thông tin	1		Công nghệ thông tin		1	
13	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	48	45	2	Quản lý đào tạo nghề	1	Đại học trở lên	Quản lý giáo dục	1		
					Quản lý về việc làm xuất khẩu lao động	1		Quản trị nhân lực	1		
14	Cơ quan Ủy ban Kiểm tra - Thanh tra tỉnh	59	53	5	Thanh tra Kinh tế - Xã hội	1	Đại học	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông		5	
						1		Kỹ thuật tài nguyên nước			
						1	Thạc sĩ	Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp			
					Quản trị văn phòng	1	Đại học	Quản lý Kinh tế			
						1		Quản trị kinh doanh			
15	Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND và UBND tỉnh	108	96	8	Tổ chức nhân sự, tổng hợp	1	Đại học	Luật		1	
					Quản trị công sở, công nghệ thông tin	1		Công nghệ thông tin		1	
					Văn thư, lưu trữ	2	Cao đẳng	Văn thư, lưu trữ		2	
					Kế toán	1	Đại học	Tài chính kế toán		1	
					Tiếp công dân	1		Luật		1	
					Theo dõi công tác kinh tế - ngân sách	2		Kế toán - tài chính, kinh tế đầu tư		2	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế công chức		Tổng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển				Tiếp nhận công chức không qua thi tuyển; Xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện	Xét tuyển	Ghi chú
		Giao năm 2019	*Thực hiện đến thời điểm đăng ký (tháng 02/2019)*		*Tên vị trí việc làm*	*Số lượng*	*Trình độ chuyên môn*	*Chuyên ngành*			
16	UBND huyện Mèo Vạc	93	81	10	Quản lý giáo dục mầm non	1	Đại học	Sư phạm mầm non	1		Có chuyên ngành đăng ký tuyển dụng chưa phù hợp
					Thanh tra giải quyết khiếu nại và tố cáo	1		Tài chính, kinh tế, kế toán, xây dựng dân dụng, luật, hành chính	1		
					Quản lý khoa học công nghệ	1		Nông lâm nghiệp, nông nghiệp và PTNT, chăn nuôi thú y	1		
					Quản lý tài chính - ngân sách và kế hoạch đầu tư	1		Kiểm toán		1	
					Trưởng Phòng NN và PTNT huyện	1		Nông lâm nghiệp, nông nghiệp và PTNT, chăn nuôi thú y	1		
					Phó trưởng Phòng NN và PTNT huyện	2		Nông lâm nghiệp, nông nghiệp và PTNT, chăn nuôi thú y	2		
					Trưởng Phòng TNMT huyện	1		Quản lý đất đai, Quản lý tài nguyên, môi trường	1		
					Quản lý giáo dục THCS	1		Các chuyên ngành Sư phạm	1		
					Quản lý kế hoạch, cơ sở vật chất, giáo dục và giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp	1		Các chuyên ngành Sư phạm	1		
17	UBND thành phố Hà Giang	91	85	3	Quản lý quy hoạch - kiến trúc hạ tầng và phát triển đô thị	1	Đại học	Kỹ thuật công trình xây dựng		1	
					Quản lý đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản và môi trường	1		Quản lý đất đai		1	
					Quản lý văn hóa, du lịch, gia đình và thông tin cơ sở	1		Văn hóa du lịch		1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế công chức		Tổng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển				Tiếp nhận công chức không qua thi tuyển; Xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện	Xét tuyển	Ghi chú
		Giao năm 2019	*Thực hiện đến thời điểm đăng ký (tháng 02/2019)*		*Tên vị trí việc làm*	*Số lượng*	*Trình độ chuyên môn*	*Chuyên ngành*			
18	UBND huyện Xín Mần	93	83	7	Quản lý giao thông vận tải và xây dựng	1	Đại học	Quản lý xây dựng đô thị		1	Có chuyên ngành đăng ký tuyển dụng chưa phù hợp
					Quản lý về trồng trọt, bảo vệ thực vật và chăn nuôi thú y	2		Chăn nuôi Thú y	2		
					Quản lý kế hoạch, cơ sở vật chất, giáo dục và giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp	1		Sư phạm Tiểu học	1		
					Quản lý thông tin và truyền thông	1		Công nghệ thông tin		1	
					Thanh tra và giải quyết khiếu nại tố cáo	1		Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp		1	
					Kế toán	1		Tài chính - Ngân hàng	1		
19	UBND huyện Vị Xuyên	101	91	10	Thanh tra giải quyết khiếu nại tố cáo	1	Đại học	Kế toán	1		Có chuyên ngành đăng ký tuyển dụng chưa phù hợp
					Quản lý đất đai tài nguyên nước, khoáng sản và môi trường	1		Quản lý đất đai	1		
					Quản lý công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại	1		Quản lý kinh tế, thương mại	1		
					Quản lý văn hóa, du lịch, gia đình và thông tin cơ sở	1		Quản lý văn hóa, Du lịch	1		
					Kế toán	1		Kế toán	1		
					Quản lý tài chính ngân sách kế hoạch và đầu tư	2		Kế toán, quản trị kinh doanh, quản lý kinh tế	2		
					Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy-HĐND-UBND huyện	1		Nông nghiệp	1		
					Quản lý về nông nghiệp, lâm nghiệp, vệ sinh an toàn nông sản, theo dõi xây dựng nông thôn mới	2		Kinh tế nông nghiệp, trồng trọt	1	1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế công chức		Tổng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển				Tiếp nhận công chức không qua thi tuyển; Xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện	Xét tuyển	Ghi chú
		Giao năm 2019	*Thực hiện đến thời điểm đăng ký (tháng 02/2019)*		*Tên vị trí việc làm*	*Số lượng*	*Trình độ chuyên môn*	*Chuyên ngành*			
20	UBND huyện Đồng Văn	95	86	8	Tổng hợp và xử lý đơn thư	1	Đại học	Nông lâm, công nghệ sinh học		1	- Rà soát lại đảm bảo tinh giản biên chế (theo thẩm định chỉ được tuyển 06); - Có chuyên ngành đăng ký tuyển dụng chưa phù hợp.
					Quản trị công sở	1		Quản trị Văn phòng		1	
					Quản lý lao động, việc làm, dậy nghề	1		Công tác xã hội	1		
					Quản lý về thủy lợi, phòng chống lụt bão và thủy sản	1		Lâm sinh	1		
					Thanh tra và giải quyết khiếu nại tố cáo	1		Luật		1	
					Quản lý đất đai	1		Quản lý đất đai	1		
					Quản lý Kinh tế tập thể và tư nhân	1		Kinh tế, Đầu tư		1	
					Quản lý hành chính tư pháp	1		Hành chính		1	
21	UBND huyện Bắc Quang	96	87	9	Phụ trách công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo	1	Đại học	Luật		1	Có chuyên ngành đăng ký tuyển dụng chưa phù hợp
					Trợ giúp pháp lý và hòa giải ở cơ sở	1	Đại học	Luật		1	
					Hành chính tổng hợp	1	Đại học	Tài chính - Ngân hàng		1	
					Văn thư - Lưu trữ	1	Đại học	Lưu trữ học và Quản trị văn phòng		1	
						1	Cao đẳng	Lưu trữ học		1	
					Kế toán	1	Đại học	Kế toán	1		
					Quản lý văn hóa và gia đình	1	Đại học	Quản lý văn hóa		1	
					Quản lý giáo dục THCS	1	Đại học	Sư phạm Toán	1		
					Quản lý về lâm nghiệp	1	Đại học	Lâm nghiệp		1	
22	UBND huyện Bắc Mê	88	83	3	Quản lý thông tin và truyền thông	1	Đại học	Công nghệ thông tin, tin học		1	
					Quản lý y tế cơ sở, y tế dự phòng và dân số KHHGĐ	1		Bác sĩ đa khoa		1	
					Thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo	1		Luật		1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Biên chế công chức		Tổng chỉ tiêu đăng ký tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển				Tiếp nhận công chức không qua thi tuyển; Xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện	Xét tuyển	Ghi chú
		Giao năm 2019	*Thực hiện đến thời điểm đăng ký (tháng 02/2019)*		*Tên vị trí việc làm*	*Số lượng*	*Trình độ chuyên môn*	*Chuyên ngành*			
23	UBND huyện Hoàng Su Phì	95	80	14	Hành chính tổng hợp và xử lý đơn thư	2	Đại học	Luật, Hành chính, Quản trị văn phòng	1	1	Có chuyên ngành đăng ký tuyển dụng chưa phù hợp
					Quản trị công sở, hành chính một cửa và công nghệ thông tin	1	Đại học	Quản trị văn phòng, hành chính công, công nghệ thông tin		1	
					Văn thư lưu trữ	1	Trung cấp trở lên	Văn thư, lưu trữ, hành chính văn thư, Lưu trữ học		1	
					Cải cách hành chính, thi đua khen thưởng và văn thư, lưu trữ	2	Đại học	Quản trị nhân lực	1	1	
					Quản lý tài chính - ngân sách và kế hoạch đầu tư	2	Đại học	Kế toán	1	1	
					Hành chính tư pháp, kiểm soát văn bản và thủ tục hành chính	1	Đại học	Luật	1		
					Quản lý văn hóa, du lịch, gia đình và thông tin cơ sở	1	Đại học	Quản lý văn hoá		1	
					Quản lý về lao động, việc làm, dạy nghề và tiền lương bảo hiểm	1	Đại học	Hành chính công, chính sách công, công tác xã hội, quản trị nhân lực, lao động xã hội, bảo hiểm		1	
					Văn thư - Lưu trữ	1	Trung cấp trở lên	Văn thư, lưu trữ	1		
					Kế toán	1	Trung cấp trở lên	Kế toán		1	
					Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và thương mại	1	Đại học	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	1		
24	UBND huyện Quản Bạ	91	79	6	Quản lý tài chính - ngân sách và kế hoạch đầu tư	2	Đại học	Kế toán, tài chính		2	Có chuyên ngành đăng ký tuyển dụng chưa phù hợp
						1		Quản lý Kinh tế		1	
					Quản lý giao thông vận tải và xây dựng	1		Giao thông, xây dựng		1	
					Hành chính tổng hợp, tiếp nhận và xử lý đơn thư	1		Quan hệ quốc tế	1		
					Quản lý Thông tin - Truyền thông	1		Thông tin tuyên truyền; công nghệ thông tin		1	

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG

BIỂU TỔNG HỢP NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2019

(Kèm theo Kế hoạch số 119 /KH-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2019 của UBND tỉnh)

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Chỉ tiêu số lượng người làm việc		Tổng nhu cầu tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển				Chỉ tiêu xét tuyển đặc cách	Số còn lại xét tuyển	Ghi chú
		Giao năm 2019	*Thực hiện đến thời điểm đăng ký (tháng 02/2019)*		*Số lượng*	*Tên vị trí việc làm*	*Trình độ*	*Chuyên ngành*			
A	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*
TỔNG SỐ CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG				**311**	**311**				**2**	**309**	
1	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	193	182	5	1	Diễn viên	Trung cấp	Múa		1	Có chuyên ngành đăng ký tuyển dụng chưa phù hợp.
					1			Ca		1	
					1	Huấn luyện viên	Đại học	Cầu lông		1	
					1	Di tích di sản	Đại học	Mỏ, địa chất		1	
					1	Phục vụ bạn đọc	Cao đẳng	Thư viện		1	
2	Sở Công thương	19	16	3	1	Hoạt động khuyến công	Đại học	Công nghệ sinh học	1		Rà soát lại đảm bảo tinh giản biên chế (theo thẩm định chỉ được tuyển 01)
					1	Hoạt động xúc tiến thương mại	Đại học	Quản lý Kinh tế	1		
					1	Hoạt động tư vấn tiết kiệm năng lượng và sản xuất sạch hơn	Đại học	Quản trị Kinh doanh; Khoa học môi trường		1	
3	Sở Tài nguyên và Môi trường	102	93	8	1	Kế toán	Đại học	Kế toán		1	Rà soát lại đảm bảo tinh giản biên chế (theo thẩm định chỉ được tuyển 04)
					2	Tư vấn dịch vụ tài nguyên và môi trường	Đại học	Môi trường		2	
					1			Thủy văn		1	
					1		Cao đẳng trở lên	Công nghệ kỹ thuật môi trường		1	
					2	Quan trắc môi trường	Đại học	Khoa học môi trường		2	
					1			Quản lý tài nguyên và môi trường		1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Chỉ tiêu số lượng người làm việc		Tổng nhu cầu tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển				Chỉ tiêu xét tuyển đặc cách	Số còn lại xét tuyển	Ghi chú
		Giao năm 2019	*Thực hiện đến thời điểm đăng ký (tháng 02/2019)*		*Số lượng*	*Tên vị trí việc làm*	*Trình độ*	*Chuyên ngành*			
4	Sở Tư pháp	34	32	1	1	Chuyên viên nghiệp vụ công chứng	Đại học	Luật		1	
5	Sở Nông nghiệp và PTNT	199	183	10	1	Tổ chức hành chính, kế hoạch tổng hợp	Đại học	Quản trị kinh doanh		1	
					1	Trồng trọt, Bảo vệ thực vật	Đại học	Nông lâm kết hợp		1	
					1			Phát triển nông thôn		1	
					1	Chăn nuôi, thủy sản, bảo vệ động vật	Đại học	Chăn nuôi - Thú y		1	
					3	Trồng trọt, bảo vệ thực vật	Đại học	Trồng trọt		3	
					2	Chăn nuôi, thủy sản, bảo vệ động vật	Đại học	Chăn nuôi - Thú y		2	
					1	Kế toán	Đại học	Kế toán		1	
6	Sở Thông tin và truyền thông	9	7	2	1	Kỹ thuật viên Công nghệ thông tin	Đại học	Truyền thông và mạng máy tính		1	
					1			Công nghệ thông tin		1	
7	Trường Cao đẳng KT và Công nghệ	168	162	3	1	Văn thư lưu trữ	Đại học	Văn thư lưu trữ; Thông tin học		1	
					1	Giáo viên	Đại học	Quản trị kinh doanh; kế toán		1	
					1		Cao đẳng trở lên	May, thiết kế thời trang		1	
8	Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	42	37	2	2	Bảo vệ, quản lý tài liệu	Đại học	Lưu trữ học và Quản trị văn phòng		1	
							Cao đẳng	Hành hính văn thư ghép với lưu trữ học		1	
12	UBND huyện Bắc Mê	1350	1331	15	9	Giáo viên mầm non	Trung cấp trở lên	Sư phạm mầm non		9	Rà soát lại đảm bảo tinh giản biên chế
					3	Giáo viên THCS	Đại học	Sư phạm Văn học		3	
					1			Sư phạm Toán học		1	
					1			Sư phạm GDCD		1	
					1			Sư phạm Tiếng Anh		1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Chỉ tiêu số lượng người làm việc		Tổng nhu cầu tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển				Chỉ tiêu xét tuyển đặc cách	Số còn lại xét tuyển	Ghi chú
		Giao năm 2019	*Thực hiện đến thời điểm đăng ký (tháng 02/2019)*		*Số lượng*	*Tên vị trí việc làm*	*Trình độ*	*Chuyên ngành*			
9	UBND huyện Mèo Vạc	1715	1624	88	1	Kỹ thuật viên	Trung cấp trở lên	Báo chí; Báo chí - PTTH		1	Rà soát lại đảm bảo tinh giản biên chế
					4	Tuyên truyền viên lưu động	Trung cấp trở lên	Quản lý văn hóa, nghiên cứu văn hóa, nhạc họa, thanh nhạc, múa, cổ động trực quan, văn hóa nghệ thuật quần chúng		4	
					30	Giáo viên mầm non	Trung cấp trở lên	Sư phạm Mầm non		30	
					31	Giáo viên tiểu học		Sư phạm Tiểu học		31	
					3			Âm nhạc		3	
					1			Mỹ thuật		1	
					1			Sư phạm thể dục		1	
					2	Giáo viên THCS	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Ngữ văn		2	
					3			Sư phạm Toán		3	
					2			Sư phạm Sinh		2	
					1			Sư phạm Hóa học		1	
					3			Sư phạm Tiếng Anh		3	
					2			Sư phạm thể dục		2	
					2			Mỹ thuật		2	
					2			Âm nhạc		2	
10	UBND huyện Xín Mần	1548	1477	65	33	Giáo viên mầm non	Trung cấp	Sư phạm mầm non		33	
					17	Giáo viên tiểu học	Trung cấp	Giáo dục tiểu học		17	
					1			Sư phạm Tiếng Anh		1	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Chỉ tiêu số lượng người làm việc		Tổng nhu cầu tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển				Chỉ tiêu xét tuyển đặc cách	Số còn lại xét tuyển	Ghi chú
		Giao năm 2019	*Thực hiện đến thời điểm đăng ký (tháng 02/2019)*		*Số lượng*	*Tên vị trí việc làm*	*Trình độ*	*Chuyên ngành*			
					1	Giáo viên THCS	Cao đẳng	Sinh - Thể		1	Rà soát lại đảm bảo tinh giản biên chế
					1			Sư phạm Tiếng Anh		1	
					2			Sư phạm Địa lý		2	
					1			Sư phạm Hóa học		1	
					2			Sư phạm Văn - Sử		2	
					1			Sư phạm Văn - Giáo dục		1	
					2			Sư phạm GDCD		2	
					1			Sư phạm tin học		1	
					1	Tuyên truyền viên lưu động	Trung cấp	Âm nhạc		1	
					2	Kỹ thuật viên	Cao đẳng	Truyền hình		1	
							Đại học	Văn học - truyền thông		1	
11	UBND huyện Hoàng Su Phì	1667	1588	52	15	Giáo viên mầm non	Trung cấp trở lên	Giáo dục mầm non		15	Rà soát lại đảm bảo tinh giản biên chế
					13	Giáo viên tiểu học	Trung cấp trở lên	Sư phạm Tiểu học		25	
					6			Sư phạm Tiếng Anh			
					6			Sư phạm Tin học			
					1	Giáo viên THCS	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Ngữ văn		8	
					2			Sư phạm Tiếng anh			
					1			Sư phạm Vật lý			
					1			Sư phạm Toán học			
					2			Sư phạm thể dục			
					1			Sư phạm Hóa học			
					2	Giáo viên Trung tâm GDNN - GDTX huyện	Đại học	Toán, Hóa học		2	
					2	Tuyên truyền viên lưu động	Cao đẳng trở lên	Kỹ thuật PTTH		2	

STT	Tên cơ quan, đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng	Chỉ tiêu số lượng người làm việc		Tổng nhu cầu tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển				Chỉ tiêu xét tuyển đặc cách	Số còn lại xét tuyển	Ghi chú
		Giao năm 2019	*Thực hiện đến thời điểm đăng ký (tháng 02/2019)*		*Số lượng*	*Tên vị trí việc làm*	*Trình độ*	*Chuyên ngành*			
13	UBND huyện Đồng Văn	1734	1668	55	23	Giáo viên mầm non	Trung cấp	Sư phạm mầm non		23	- Rà soát lại đảm bảo tinh giản biên chế; - Có chuyên ngành đăng ký tuyển dụng chưa phù hợp.
					22	Giáo viên Tiểu học	Trung cấp	Sư phạm Tiểu học		22	
					1			Sư phạm Âm nhạc		1	
					1			Sư phạm Mỹ thuật		1	
					3		Cao đẳng	Sư phạm Tiếng Anh		3	
					1	Tuyên truyền viên	Đại học	Quản lý văn hóa		1	
					1			Văn hóa các dân tộc thiểu số		1	
					1			Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam		1	
					1		Cao đẳng	Báo chí		1	
					1	Kỹ thuật viên	Trung cấp	Nhạc		1	
14	UBND huyện Vị Xuyên	2183	2181	2	2	Tuyên truyền lưu động	Đại học	Biên đạo âm nhạc; đạo diễn sự kiện; Biên đạo múa quần chúng; Thanh nhạc		2	- Rà soát lại đảm bảo tinh giản biên chế; - Chuyên ngành đăng ký tuyển dụng chưa phù hợp.

Phụ lục

MẪU PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày ….. tháng ….. năm ……

(Dán ảnh 4x6)
(3)

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển(1): ……

……

Đơn vị dự tuyển(2): ……

……

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:…… Ngày, tháng, năm sinh:…….... Nam ☐ Nữ ☐
Dân tộc:…….. Tôn giáo:……..
Số Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân:…… Ngày cấp: …… Nơi cấp:….
Số điện thoại di động để báo tin:……Email:……
Quê quán:……..
Hộ khẩu thường trú:……..
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):……..
Tình trạng sức khỏe:……..……, Chiều cao:……, Cân nặng…….....kg
Thành phần bản thân hiện nay:……..
Trình độ văn hóa:……..……
Trình độ chuyên môn: ……..……Loại hình đào tạo:……...

II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

III. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do: .....

Miễn thi tin học do: .....

IV. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ: .....

V. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;

(2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;

(3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.